

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 43/2024/HS-ST

Ngày 24 tháng 5 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Ngoãn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tản Phàn Pao và Ông Vàng A Măng.

Thư ký phiên tòa: Ông Phùng Trung Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: ông Tản Lưu Ngan - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Lý Thị T;** Tên gọi khác: không có tên gọi khác; sinh ngày 23/7/1977 tại huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản S H V, thị trấn S H, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nơi ở hiện tại: bản N L 1, xã Ph S L, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Hoa; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Pô Nh (Đã chết) và con bà Đeng Mây Ch (Đã chết); Chồng: Hoàng Pê G, sinh năm 1971; con: bị cáo có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: không; tiền sự: không; về nhân thân: Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 45/2017/HSST ngày 18/8/2017, của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, tuyên bố bị cáo Lý Thị T, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt áp dụng khoản 1, Điều 194; điểm p, khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự (năm 1999), Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Lý Thị T 01 năm 06 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bắt đầu chấp hành hình phạt tù. Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 38/2018/HSST ngày 03/8/2018, của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, tuyên bố bị cáo Lý Thị T, phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt áp dụng điểm c, khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 56 Bộ luật

hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử phạt bị cáo Lý Thị T 01 năm 08 tháng tù. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 03 năm 01 tháng 21 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án. Ngày 17/9/2021 bị cáo chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của các bản án. Đến lần phạm tội này bị cáo đã đương nhiên được xóa án tích đối với các bản án. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã Phăng Sô Lin, huyện Sìn Hồ và “Cấm xuất cảnh” từ ngày 28/12/2023; cho đến nay, có mặt.

2. **Trần Đình L**; Tên gọi khác: không có tên gọi khác; sinh ngày 10/01/1990 tại huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản N T 1, xã N T, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đảng phái: đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam, đã bị khai trừ ra khỏi Đảng theo Quyết định số 82 ngày 25/01/2024 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình Đ , sinh năm 1958 và con bà Phạm Thị A , sinh năm 1965; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 19/12/2023, tạm giam từ ngày 28/12/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; cho đến nay, có mặt

3. **Lý A Q**; Tên gọi khác: không có tên gọi khác; sinh ngày 03/3/1994 tại huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: bản N C, xã N Ch, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý A Dồn (Đã chết) và con bà Tần Thị N , sinh năm 1968; vợ Tần Thị T , sinh năm 1997; con: bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 19/12/2023, tạm giam từ ngày 28/12/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Tần A H, sinh năm 1986; trú tại: bản N C, xã N Ch, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Thị T, là ông Nguyễn Xuân Oánh là Luật sư, ký hợp đồng thực hiện Trợ giúp viên pháp lý với Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lý Thị T, sinh ngày 23/7/1977, trú tại bản N L 1, xã Ph S L, huyện Sìn Hồ khai: bản thân là người sử dụng chất ma túy. Buổi trưa ngày 16/12/2023, tại nhà ở của mình, Lý Thị T đã mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine, bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu hồng, với giá 80.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân và có ai hỏi mua

thì bán kiếm lời. Sau khi mua được Heroine, Lý Thị T đã lấy ra một ít để sử dụng, số Heroine còn lại, Tô cất giấu trên mặt hòm gỗ, trong buồng ngủ không cho ai biết.

Khoảng 21 giờ ngày 18/12/2023, Lý A Q, sinh năm 1994, trú tại bản N C, xã N Ch, huyện Sìn Hồ một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27F2 – 3488, đến nhà của Trần Đình L, sinh năm 1990, trú tại bản N T 1, xã N T, huyện Sìn Hồ, mục đích tìm ma túy để sử dụng nhưng không có. Trần Đình L đã rủ Lý A Q góp mỗi người 50.000 đồng để đi mua ma túy, Quyết nhất trí và thống nhất góp tiền đưa cho Luân cầm. Sau khi đưa tiền cho Luân, cả hai người thay nhau điều khiển xe mô tô đi lên bản N L 1, xã Ph S L, huyện Sìn Hồ tìm mua ma túy. Khoảng 23 giờ cùng ngày, hai người lên đến nơi, sau khi được một người không quen biết chỉ đường, hai người đi đến nhà Lý Thị T. Thấy nhà đã đóng cửa, tắt điện, Luân gọi cửa thì Lý Thị T dậy rồi ra mở cửa cho Quyết và Luân vào nhà, ngồi ở bàn uống nước. Lý A Q châm thuốc là hút, còn Trần Đình L trực tiếp hỏi mua Heroine, Lý Thị T nhất trí, nhận của Luân số tiền 100.000 đồng (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng) đi vào trong buồng ngủ, cất tiền vào hòm tôn để trên giường, lấy gói Heroine để trên mặt hòm mang ra bàn uống nước, đưa cho Trần Đình L rồi quay vào buồng ngủ tiếp, không biết Luân và Quyết làm gì.

Thấy Lý Thị T đã đi vào buồng ngủ, Lý A Q và Trần Đình L không hỏi mà tự ý lấy gói Heroine vừa mua được, san ra một ít, chia nhau sử dụng tại bàn uống nước, số Heroine còn lại Luân dùng một mảnh giấy trắng (giấy vỏ kẹo) gói lại cầm trên tay phải, hai người lên xe quay về. Hồi 00 giờ 20 phút ngày 19/12/2023, Lý A Q chở Trần Đình L đến khu vực bản Phiêng Chá, xã Nậm Tăm, huyện Sìn Hồ thì gặp tổ công tác Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Sìn Hồ làm nhiệm vụ yêu cầu dừng xe để kiểm tra, Trần Đình L đã thả gói Heroine xuống đất thì bị phát hiện, Tổ công tác đã yêu cầu Trần Đình L nhặt gói Heroine lên để giao nộp. Ngay sau đó Lý A Q và Trần Đình L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, Tổ công tác đã mời người chứng kiến và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào lời khai của Trần Đình L và Lý A Q cùng các tài liệu chứng cứ đã thu thập được. Buổi sáng ngày 19/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Lý Thị T, tại bản N L 1, xã Ph S L, huyện Sìn Hồ. Khi thấy lực lượng Công an đến, Lý Thị T đã tự nguyện đầu thú, khai báo hành vi bán Heroine của mình cho Trần Đình L vào đêm 18/12/2023, đồng thời giao nộp vật chứng là 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng do bán Heroine mà có. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lý Thị T, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sìn Hồ không thu giữ gì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã tiến hành trưng cầu giám định về khối lượng và chất ma túy đối với số chất bột, màu trắng thu giữ của Trần Đình L và Lý A Q và 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng do Lý Thị T giao nộp:

Tại bản Kết luận giám định số 10 ngày 19/12/2023, của người giám định theo vụ việc kết luận: 01 gói chất bột màu trắng gửi giám định (sau khi đã loại bỏ bao bì) có khối lượng 0,25 gam. Tại bản Kết luận giám định số 28/KL-KTHS ngày 21/12/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số 29/KL-KTHS ngày 22/12/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) tiền Việt nam bao gồm 02 tờ tiền polime mệnh giá 50.000đ có các mã số hiệu lần lượt là: FZ 21327148; CY 21435966 gửi đến giám định là tiền thật.

Tại Bản cáo trạng số: 20/CT-VKSSH ngày 03 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Lý Thị T, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Trần Đình L, Lý A Q, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố, không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Thị T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Trần Đình L và bị cáo Lý A Q, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt, áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lý Thị T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, về tội Mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Đình L từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lý A Q từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 08 tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không làm việc trong các ngành nghề bị cấm hoạt động hoặc cấm đảm nhiệm nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử. Tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh giấy trắng là vật chứng còn lại của vụ án, do không còn giá trị sử dụng; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) tiền Việt nam bao gồm 02 tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng có các mã số hiệu lần lượt là: FZ 21327148; CY 21435966 do bị cáo Lý Thị T giao nộp, đây là số tiền do bị cáo bán ma túy mà có; đối với 0,25 gam Heroine thu giữ của Trần Đình L, Lý A Q, Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ giám định. Mẫu vật gửi giám định không hoàn lại nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu LONCIN, biển kiểm soát 27F2 - 3488, tạm giữ của Lý A Q, quá trình điều tra xác định là do Quyết

mượn của ông Tần A H, sinh năm 1986, trú tại bản N C, xã N Ch, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu từ trước. Khi Quyết dùng làm phương tiện đi mua ma túy ông Hặc không biết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Tần A H, quá trình điều tra, truy tố ông Hặc không có đề nghị thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; Về án phí: theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lý Thị T và Lý A Q, đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Tại phiên tòa bị cáo Lý Thị T và Lý A Q đều có ý kiến xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo; buộc bị cáo Trần Đình L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về phần trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu LONCIN, biển kiểm soát 27F2 - 3488, tạm giữ của Lý A Q, là do Quyết mượn của ông Tần A H, sinh năm 1986, trú tại bản N C, xã N Ch, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu từ trước. Khi Quyết dùng làm phương tiện đi mua ma túy ông Hặc không biết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Tần A H, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ông Hặc không có đề nghị thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Người bào chữa trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa, bị cáo Lý Thị T luôn thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện đầu thú, khai báo hành vi bán Heroine của mình cho Trần Đình L vào đêm 18/12/2023, đồng thời giao nộp vật chứng là 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng do bán Heroine mà có; bị cáo là người dân tộc thiểu số, hiện đang sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tại khoản 1 Điều 251; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo không làm việc trong các ngành nghề bị cấm hoạt động hoặc cấm đảm nhiệm nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo; về vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quy định tại nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 để miễn án phí hình sự cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc trường hợp người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn theo quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng chính phủ quy định về vùng miền khó khăn giai đoạn 2021 - 2025.

Các bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: các bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Ngoài ra bị cáo Lý Thị T và Lý A Q đều có ý kiến xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37, Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Người bào chữa đã thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 73 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, hành vi của các bị cáo: tại phiên tòa, các bị cáo Lý Thị T, Trần Đình L và Lý A Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, chứng cứ đã thu thập đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ 00 phút, đêm 18/12/2023, tại bản N L 1, xã Ph S L, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Lý Thị T, sinh ngày 23/7/1977, đã thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói Heroine có cho Trần Đình L lấy số tiền 100.000 đồng.

Trước đó tại bản N T 1, xã N T, huyện Sìn Hồ. Trần Đình L, sinh ngày 10/01/1990 đã rủ Lý A Q, sinh ngày 03/3/1994, góp được tổng số tiền 100.000 đồng (mỗi người góp 50.000 đồng) đi mua ma túy, mục đích mang về để cùng nhau sử dụng. Luân là người cầm tiền và trực tiếp mua Heroine của Lý Thị T. Đến hồi 00 giờ 20 phút, sáng 19/12/2024, khi hai người mang gói Heroine có khối lượng 0,25 gam về đến khu vực bản Phiêng Chá, xã Nậm Tăm, huyện Sìn Hồ thì bị Công an huyện Sìn Hồ phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Các bị cáo Lý Thị T, Lý A Q và Trần Đình L là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự về hành vi của mình. Các bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi Mua bán và Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hình sự. Nhưng các bị cáo vẫn bất chấp coi thường pháp luật, các bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học để cải tạo bản thân mình mà

vẫn lao vào con đường phạm tội. Bị cáo Lý Thị T có nhân thân xấu, là người nghiện ma túy, khoảng 10 giờ, ngày 16/12/2023, tại nhà ở của mình. Lý Thị T đã có hành vi mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine, bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu hồng, với giá 80.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân và có ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Đến khoảng 23 giờ 00 phút, đêm 18/12/2023, tại nhà ở của mình. Bị cáo Lý Thị T, đã thực hiện hành vi bán trái phép 01 gói Heroine có cho Trần Đình L lấy số tiền 100.000 đồng. Trên cơ sở kết quả điều tra thì trước đó tại bản N T 1, xã N T, huyện Sìn Hồ. Trần Đình L đã rủ Lý A Q, góp được tổng số tiền 100.000 đồng (mỗi người góp 50.000 đồng) đi mua ma túy, mục đích mang về để cùng nhau sử dụng. Luân là người cầm tiền và trực tiếp mua Heroine của Lý Thị T. Đến hồi 00 giờ 20 phút, sáng 19/12/2023, khi hai người mang gói Heroine có khối lượng 0,25 gam về đến khu vực bản Phiêng Chá, xã Nậm Tăm, huyện Sìn Hồ thì bị Công an huyện Sìn Hồ phát hiện, bắt quả tang. Căn cứ vào lời khai của Trần Đình L và Lý A Q cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được. Sáng ngày 19/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lý Thị T, tại bản N L 1, xã Ph S L, huyện Sìn Hồ. Khi thấy lực lượng Công an đến, Lý Thị T đã tự nguyện đầu thú, khai báo hành vi bán Heroine của mình cho Trần Đình L vào đêm 18/12/2023, đồng thời giao nộp vật chứng là 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng do bán Heroine mà có. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lý Thị T, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sìn Hồ không thu giữ gì. Hành vi phạm tội của bị cáo Lý Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự, với lỗi cố ý trực tiếp.

Đối với các bị cáo Trần Đình L và Lý A Q, sau khi mua được 0,25 Heroine của Lý Thị T, với giá 100.000 đồng, trên đường mang về nhà với mục đích là để sử dụng thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân, thì bị Công an huyện Sìn Hồ phát hiện, bắt quả tang. Căn cứ lời khai của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được, phù hợp với lời khai của Lý Thị T. Hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Đình L và Lý A Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự, với lỗi cố ý trực tiếp. Trong vụ án này, đối với Trần Đình L là người chủ động rủ Lý A Q cùng góp tiền và trực tiếp cầm tiền để mua Heroine nêu trên, do đó Trần Đình L phải chịu trách nhiệm chính. Bị cáo Lý A Q là đồng phạm, là người góp tiền và giúp sức tích cực và đã bỏ tiền mua xăng đi mua ma túy. Do đó cả hai bị cáo là đồng phạm về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, với khối lượng 0,25 gam Heroine. Đối với bị cáo Lý Thị T, phải chịu trách nhiệm hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy, đối với 0,25 gam Heroine.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, áp dụng điều khoản cũng như hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp với nhân thân của các bị cáo nên được chấp nhận.

Quan điểm của người bào chữa tại phiên tòa về việc đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, áp dụng hình phạt, mức hình phạt và miễn án phí đối với bị cáo Lý Thị T là có căn cứ pháp lý, phù hợp với mức độ nguy hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội, phù hợp với nhân thân nên cần được chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lý Thị T, Trần Đình L và Lý A Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, đối với bị cáo Lý Thị T có nhân thân rất xấu. Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 45/2017/HSST ngày 18/8/2017, của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; xử phạt bị cáo Lý Thị T 01 năm 06 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 38/2018/HSST ngày 03/8/2018, của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; xử phạt bị cáo Lý Thị T 01 năm 08 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 03 năm 01 tháng 21 ngày tù. Ngày 17/9/2021 bị cáo chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của các bản án. Đến lần phạm tội này bị cáo đã đương nhiên được xóa án tích đối với các bản án.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Lý Thị T, Trần Đình L và Lý A Q đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo Lý Thị T và Lý A Q đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn; đối với Lý Thị T, bị cáo đã tự nguyện đầu thú, khai báo hành vi bán Heroine của mình cho Trần Đình L vào đêm 18/12/2023, đồng thời giao nộp vật chứng là 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng do bán Heroine mà có, bị cáo Tô không biết chữ nên nhận thức chấp hành pháp luật của bị cáo có phần còn hạn chế. Vì vậy, các bị cáo Lý Thị T và Lý A Q đều được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Đình L được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo làm nghề lao động tự do và thu nhập không ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu, tiêu hủy: 01 mảnh giấy trắng mà Luân và Quyết dùng để gói Heroine, do không còn giá trị sử dụng; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) tiền Việt nam bao gồm 02 tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng có các mã số hiệu lần lượt là: FZ 21327148; CY 21435966 do bị cáo Lý Thị T giao nộp, đây là số tiền do bị cáo bán ma túy mà có; đối với 0,25 gam Heroine thu giữ của Trần Đình L, Lý A Q, Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ giám

định. Mẫu vật gửi giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu LONCIN, biển kiểm soát 27F2 - 3488, tạm giữ của Lý A Q, quá trình điều tra xác định là do Quyết mượn của ông Tần A H, sinh năm 1986, trú tại bản N C, xã N Ch, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu từ trước. Khi Quyết dùng làm phương tiện đi mua ma túy ông Hặc không biết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sìn Hồ đã xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Tần A H, quá trình điều tra, truy tố ông Hặc không có đề nghị thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về trách nhiệm dân sự: người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lý Thị T và Lý A Q, đều là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn. Tại phiên tòa bị cáo Lý Thị T và Lý A Q đều có ý kiến xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử, xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo; buộc bị cáo Trần Đình L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự, các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

[10] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú và những người liên quan: Thông qua vụ án này, đề nghị cấp chính quyền địa phương các xã, thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu cần nâng cao tuyên truyền, giải thích cho người dân có ý thức chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước ta. Tăng cường tuyên truyền, đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy và có các biện pháp để giữ gìn trật tự an ninh trên địa bàn.

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Lý Thị T khai mua được của một người đàn ông không quen biết vào ngày 16/12/2023, khi người đó vào nhà của bị cáo. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra không có căn cứ xác định.

Đối với hành vi tự ý sử dụng trái phép chất ma túy của Lý A Q và Trần Đình L tại nhà Lý Thị T, quá trình điều tra xác định Lý Thị T không biết, do đó không có đủ căn cứ xử lý đối với Lý Thị T về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Quá trình điều tra Luân và Quyết còn khai được một người đàn ông gặp ở bản N L 1, xã Ph S L, huyện Sìn Hồ chỉ đường đến nhà Lý Thị T để mua ma túy,

quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Thị T, phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; các bị cáo Lý A Q và Trần Đình L, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Thị T: 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày Bị cáo vào trại chấp hành án.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 58; Điều 38; điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Đình L: 01 (một) năm 8 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 19/12/2023.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17; Điều 58; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lý A Q: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 19/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 và khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu, tiêu huỷ: 01 mảnh giấy trắng mà Luân và Quyết dùng để gói Heroine, do không còn giá trị sử dụng; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) tiền Việt nam bao gồm 02 tờ tiền polime mệnh giá 50.000đ có các mã số hiệu lần lượt là: FZ 21327148; CY 21435966 do bị cáo Lý Thị T giao nộp, đây là số tiền do bị cáo bán ma túy mà có.

4. Về án phí sơ thẩm: theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lý Thị T và Lý A Q; buộc bị cáo Trần Đình L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự, các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- Các bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

Phan Hồng Ngoãn

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;

Phan Hồng Ngoãn

- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- UBND thị trấn Sìn Hồ;
- Các bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Tao Văn Xanh Tần A Sênh.

